

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG
NGÀNH ĐÀO TẠO: SƯ PHẠM TIẾNG ANH
(ENGLISH LANGUAGE PEDAGOGY)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

- Tên học phần:** TIẾNG LÀO 3 **Mã số:** 1610832
- Số tín chỉ:** 02
- Trình độ:** Dành cho sinh viên năm thứ II
- Người lập:** NGUYỄN TỨC

Kon Tum, tháng 8 năm 2018

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG
NGÀNH ĐÀO TẠO: SƯ PHẠM TIẾNG ANH (ENGLISH LANGUAGE PEDAGOGY)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: Tiếng Lào 3 (Laos 3)
- Trình độ: cho sinh viên năm thứ II, học kì I
- Mã học phần: 1610832 Số tín chỉ: 02 Học phần chính: Không
- **Yêu cầu của học phần:** Học phần bắt buộc
- **Các học phần tiên quyết:** Lào 2.
- Các yêu cầu khác đối với học phần: Không
- **Phân giờ tín chỉ đối với các hoạt động:**

Giờ lên lớp:

+ Lý thuyết: 30 giờ/2 tín chỉ

Giờ chuẩn bị cá nhân: 60 giờ/2tín chỉ

+ Hoạt động theo nhóm: 30

+ Tự học, tự nghiên cứu: 30

- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Tổ tiếng Anh, Trung tâm TH – NN & TV

2. Mục tiêu của học phần:

2.1. - Về kiến thức:

- Phân biệt được sự khác nhau giữa các âm có hình thái kí tự gần giống nhau.
- Sử dụng đúng từ ngữ trong giao tiếp.
- Nhận diện chủ đề của các bài hội thoại, tìm ý chính, ý phụ trong đoạn văn, tập tra cứu nghĩa của từ nghĩa của từ thông qua ngữ cảnh.
- Sử dụng được khối lượng từ vựng ở các lĩnh vực về thị trường, trao đổi, mua bán và sức khỏe, dịch vụ và du lịch.

2.2. Kỹ năng:

- Có các kỹ năng như: Đọc tìm hiểu nội dung văn bản, đoán nghĩa của từ mới thông qua ngữ cảnh.
- Có kỹ năng làm việc cặp, nhóm.

2.3. Thái độ:

- Sinh viên tự tin trong học tập, giao tiếp.
- Nghiêm túc, có ý thức và tích cực hơn trong học tập.

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần này gồm 5 đơn vị bài học. Sinh viên được cung cấp một số bài khóa về các lĩnh vực về thị trường, trao đổi, mua bán và sức khỏe, dịch vụ và du lịch.

Việc luyện tập trên lớp được tổ chức theo các hình thức khác nhau như: cá nhân, cặp, nhóm. Các hoạt động dạy và học có khuynh hướng chú trọng vào phát triển kỹ năng đặc thù và tích hợp các kỹ năng liên quan như nghe, nói và viết, phát huy tính học tập tự lực của sinh viên.

4. Nội dung chi tiết học phần

Bài 8: Chợ

- Từ và thành ngữ
- Bài đối thoại
- Thực hành
- Ngữ pháp
 - + Cách dùng các từ “Cần, muốn, thích, nên “
 - + Giống đực/ Giống cái
 - + Từ chỉ biểu cảm

Bài 9: Giao thông liên lạc

- Từ và thành ngữ
- Bài đối thoại
- Thực hành
- Ngữ pháp
 - + Tính từ
 - + Cách dùng các giới từ: “ Vói, để, cho..”
 - + Cách dùng các liên từ (nhưng..., vì..., ...)

Bài 10: Bệnh viện

- Từ và thành ngữ
- Bài đối thoại
- Thực hành
- Ngữ pháp
 - + Các từ ghép trong danh từ

Bài 11: Khách sạn

- Từ và thành ngữ
- Bài đối thoại
- Thực hành
- Ngữ pháp
 - + Cấu trúc câu trong tiếng Lào: câu đơn, câu phức, trực tiếp, gián tiếp...

Bài 12: Du lịch

- Từ và thành ngữ
- Bài đối thoại
- Thực hành
- Ngữ pháp
 - + Kỹ năng viết thư

5. Học liệu

5.1. Học liệu bắt buộc

1) – Bunlot Xeng Xu Lin, 2004 . **rklk]k;c[[g]aj’]af**

le]a[7qoδjk’xtgmf (TIẾNG LÀO CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI - tập1), *VIÊNG CHĂN* (hiện có tại GV Nguyễn Túc)

5.2. Học liệu tham khảo

- Sách tham khảo:

2) SengfaHolanouphab, – 1998 – TIẾNG LÀO GIAO TIẾP CƠ BẢN, TIẾNG LÀO CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI – tập 2,3 - *VIÊNG CHĂN* (hiện có tại GV Nguyễn Túc)

6. Hình thức tổ chức dạy - học

Lịch trình dạy - học (thiết kế cho cả tiến trình 15 tuần)

Thời gian	Nội dung	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành	Hướng dẫn tự học	Yêu cầu SV chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
Tuần 1	Bài 8: Chợ - Từ và thành ngữ - Bài đối thoại - Thực hành	2					- Đọc học liệu (1), trang 46-47 - Tập nghe nội dung ghi âm các mục từ vựng, bài đối thoại - Tập phát âm phần từ vựng, bài đối thoại - tìm hiểu nghĩa nội dung giao tiếp - Thực hành các tình huống giao tiếp	
Tuần 2	- Từ và thành ngữ - Bài đối thoại - Thực hành + Cách dùng các từ “Cần, muốn, thích, nên “ + Giống đực/ Giống cái + Từ chỉ biểu cảm	2					- Đọc học liệu (1), trang 49-51 - Tập phát âm phần từ vựng, bài đối thoại - thực hành sắp xếp từ vựng để xây dựng câu theo cấu trúc câu - Thực hành các tình huống giao tiếp	
Tuần 3	Bài 8: Chợ (tiếp theo) - Thực hành + Cách dùng các từ “Cần, muốn, thích, nên “ + Giống đực/ Giống cái + Từ chỉ biểu cảm						- Đọc học liệu (1), trang 50-51 - Tìm hiểu cách dùng các từ - cách sử dụng tính từ - Thực hành cách sử dụng tính từ	
Tuần 4	Bài 9: Giao thông liên lạc - Từ và thành ngữ - Bài đối thoại - Thực hành	2					- Đọc học liệu (1), trang 52-53 - Tập nghe nội dung ghi âm các mục từ vựng, bài đối thoại - Tập phát âm phần từ vựng, bài đối thoại - tìm hiểu nghĩa nội dung giao tiếp - Thực hành các tình huống giao tiếp	
Tuần 5	Bài 9: Giao thông liên lạc (tiếp theo) - Bài đối thoại - Thực hành Ngữ pháp + Tính từ + Cách dùng các giới từ: “Với, để, cho..” + Cách dùng các liên từ (nhưng..., vì..., ...)	1			1		- Đọc học liệu (1), trang 52-53 - Tập phát âm phần từ vựng, bài đối thoại - tìm hiểu nghĩa nội dung giao tiếp - Thực hành cách dùng các giới từ, các liên từ	
Tuần 6	Bài 9: Giao thông liên lạc (tiếp theo) - Thực hành						- Đọc học liệu (1), trang 52-53 - Tập phát âm phần từ vựng, bài đối thoại	

	<p>Ngữ pháp + Tính từ + Cách dùng các giới từ: “ Với, để, cho..” + Cách dùng các liên từ (nhưng..., vì..., ...)</p>						<p>- tìm hiểu nghĩa nội dung giao tiếp - Thực hành cách dùng các giới từ, các liên từ</p>
Tuần 7	<p>Bài 10: Bệnh viện - Từ và thành ngữ - Bài đối thoại - Thực hành</p>	2					<p>- Đọc học liệu (1), trang 58-60 - Tập nghe nội dung ghi âm các mục từ vựng ,bài đối thoại - Tập phát âm phần từ vựng, bài đối thoại - tìm hiểu nghĩa nội dung giao tiếp - Thực hành các tình huống giao tiếp</p>
Tuần 8	<p>Bài 10: Bệnh viện (tiếp theo) - Từ và thành ngữ - Bài đối thoại - Thực hành Ngữ pháp Ngữ pháp + Các từ ghép trong danh từ</p>	2					<p>Đọc học liệu 1, trang 52-54 Chuẩn bị từ vựng Xác định ý chính và các chi tiết của bài đọc (trang 54)</p>
Tuần 9	<p>Bài 10: Bệnh viện (tiếp theo) - Thực hành Ngữ pháp Ngữ pháp + Các từ ghép trong danh từ</p>				1		<p>- Đọc học liệu (1), trang 58-60 - Tập nghe nội dung ghi âm các mục từ vựng ,bài đối thoại - Tập phát âm phần từ vựng, bài đối thoại Tìm hiểu nghĩa nội dung giao tiếp - Thực hành các từ ghép trong danh từ</p>
	Mid-Credit Test	1					Làm bài kiểm tra
Tuần 10	<p>Bài 11: Khách sạn - Từ và thành ngữ - Bài đối thoại - Thực hành</p>	2					<p>- Đọc học liệu (1), trang 65-67 - Tập nghe nội dung ghi âm các mục từ vựng ,bài đối thoại - Tập phát âm phần từ vựng, bài đối thoại - tìm hiểu nghĩa nội dung giao tiếp - Thực hành các tình huống giao tiếp</p>
Tuần 11	<p>Bài 11: Khách sạn (tiếp theo) - Từ và thành ngữ - Bài đối thoại - Thực hành Ngữ pháp</p>	1			1		<p>- Đọc học liệu (1), trang 65-67 - Tập nghe nội dung ghi âm các mục từ vựng ,bài đối thoại - Tập phát âm phần từ vựng, bài đối thoại - tìm hiểu nghĩa nội dung giao tiếp - Thực hành các tình huống giao tiếp</p>

Tuần 12	Bài 11: Khách sạn (tiếp theo) + Cấu trúc câu trong tiếng Lào: câu đơn, câu phức, trực tiếp, gián tiếp...					Đọc học liệu 1 trang 66-69, làm các bài tập. - tìm hiểu nghĩa nội dung giao tiếp - Thực hành các tình huống giao tiếp
Tuần 13	Bài 12: Du lịch - Từ và thành ngữ - Bài đối thoại - Thực hành	2				- Đọc học liệu (1), trang 70-73 - Tập nghe nội dung ghi âm các mục từ vựng, bài đối thoại - Tập phát âm phần từ vựng, bài đối thoại - tìm hiểu nghĩa nội dung giao tiếp - Thực hành các tình huống giao tiếp
Tuần 14	Bài 12: Du lịch (tiếp theo) - Từ và thành ngữ - Bài đối thoại - Thực hành Ngữ pháp	2				- Đọc học liệu (1), trang 70-73 - thực hành sắp xếp từ vựng để xây dựng câu theo cấu trúc câu - Thực hành các tình huống giao tiếp
Tuần 15	Bài 12: Du lịch (tiếp theo) + Ngữ pháp + Kỹ năng viết thư	1			1	- Đọc học liệu (1), trang 70-73 - thực hành sắp xếp từ vựng để xây dựng câu theo cấu trúc câu - Thực hành kỹ năng viết thư

7. Chính sách đối với học phần và những yêu cầu khác của giảng viên

- Tự học: học phần yêu cầu cao về thời gian tự học và luyện tập; phương pháp tự học đề xuất: làm việc theo cặp, nhóm.

- Nhiệm vụ của người học: chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập, hoàn thành nhiệm vụ trên lớp, tham gia thi giữa học phần đầy đủ (Sinh viên vắng thi giữa học phần không có lí do chính đáng nhận điểm 0 cho cột điểm này)

- Điều kiện thi kết thúc học phần: sinh viên tham dự đủ số tiết của học phần theo quy định (ít nhất 80%), có đầy đủ các cột điểm thường xuyên và thi giữa học phần.

8. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập học phần

8.1. Kiểm tra đánh giá thường xuyên: Trọng số : 30%

- 1 cột điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập (hệ số 1)

- 1 cột điểm thi giữa học phần (hệ số 2); hình thức: trắc nghiệm + tự luận ; thời gian: 60 phút

8.2. Đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận: Trọng số: 10%

- Tham gia học tập trên lớp: Lên lớp chuyên cần.

- Phần tự học: Chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận, hoàn thành tốt nhiệm vụ mà giảng viên giao.

8.3. Thi kết thúc học phần: Trọng số: 60%; hình thức: trắc nghiệm + tự luận; thời gian: 60 phút

8.4. Lịch trình kiểm tra giữa kỳ, thi cuối kỳ, thi lần 2

- Kiểm tra giữa kỳ: Tuần thứ 9

- Thi cuối kỳ: Sau tuần thứ 15

- Thi lần 2: Sau tuần thứ 20

9. Thông tin về giảng viên

Họ và tên: Nguyễn Túc Chức danh, học hàm, học vị: Cử nhân

Thời gian, địa điểm làm việc: VP khoa Tin học-Ngoại ngữ

Địa chỉ liên hệ: 20 Lê Quý đôn - Thắng lợi , Kon Tum

Điện thoại: 097 5859 665 E-mail: ntuc17@yahoo.com

Các hướng nghiên cứu chính: phương pháp giảng dạy tiếng Lào, các kỹ năng thực hành tiếng Lào.

Các hướng nghiên cứu tương lai: văn hóa và ngôn ngữ học đối chiếu.

Các kỹ năng tiếng Lào thực hành cơ bản, nâng cao.

Kon Tum, ngày 12 tháng 8 năm 2018

Phó giám đốc

Tổ trưởng chuyên môn

Người lập đề cương

Hồ Thị Mai Lan

Đào Thúy Hồng Liên

Nguyễn Túc

DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU

